

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải; Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 09 tháng 5 năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

+ Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 135/22 đường V, tổ 17, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm: 1993. Địa chỉ thường trú: 135/22 đường V, tổ 17, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ lên hệ: 320/60 đường B, phường G, TP H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N kết hôn với nhau vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hoà Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2018 ngày 27/04/2018), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chúng tôi về chung sống tại địa chỉ tổ 17, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống đến năm 2020 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã làm đơn thuận tình ly hôn nhưng được Tòa án hòa giải nên vợ chồng đã đoàn tụ. Đến năm 2022 thì mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng hơn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hòa hợp dẫn đến hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng ông bà cũng như 2 bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không hàn gắn được. Hiện nay vợ chồng ông, bà không còn tình cảm yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích

hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, ông D, bà N làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Quá trình thụ lý giải quyết Tòa án đã hòa giải để ông D, bà N đoàn tụ nhưng ông D, bà N vẫn tiếp tục yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề khác nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N xác định vợ chồng ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2018. Ly hôn ông D, bà N thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2018 cho bà Nguyễn Thị Phương N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Quốc D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông D, bà N đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N thống nhất xác định không có nợ chung.

[5] *Về lệ phí tòa án*: Lệ phí việc hôn nhân gia đình do người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Công nhận sử thỏa thuận của ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N về việc nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao con chung Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2018 cho bà Nguyễn Thị Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Quốc D cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Phương D mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Phương N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Quốc D không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận thì hàng tháng ông D còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Phương N tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Dũng và bà Nhi đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0009460 ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy D, bà N đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa An
(GCNKH số 37/2018 ngày 27/4/2018)
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cường